

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3- LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21 /2025/HS-ST

Ngày 11- 12 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vân Văn Kiền.

ông Tống Văn Chiên.

Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Khuyên – Thư ký, Tòa án nhân dân Khu vực 3- Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Lai Châu tham gia phiên tòa:
bà Đặng Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3- Lai Châu (*điểm cầu trung tâm*). Tòa án nhân dân Khu vực 3- Lai Châu mở phiên tòa xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo: **Phạm Ngọc L**; Tên gọi khác: không có tên gọi khác; sinh ngày 30/12/1969, tại xã Th Th , tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: th 1, xã S H, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Vĩnh, sinh năm 1938 và con bà Đoàn Thị Cùi, đã chết; Vợ: Đặng Thị Kiều O , sinh năm 1970; Con: bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/8/2025, bị tạm giam từ ngày 07/8/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam Phong Thổ - Công an tỉnh Lai Châu. *Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần tại trại tạm giam Phong Thổ - Công an tỉnh Lai Châu.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 04/8/2025, Phạm Ngọc L đi bộ từ nhà của mình đến bản Hoàng Hồ, xã Sìn Hồ tìm mua Heroine để sử dụng. Đến bản Hoàng Hồ L gặp một người phụ nữ giới thiệu tên là L khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân lai lịch). Qua nói chuyện, L nhờ Lai mua được 01 gói Heroine được gói

bằng mảnh nilon màu vàng với giá 200.000 đồng. Mua được Heroine L cất giấu túi quần đang mặc đi về nhà, về đến nhà L chia thành 02 gói Heroine nhỏ; 01 gói được gói bằng mảnh giấy của vỏ bao thuốc lá Thăng Long một mặt màu vàng, một mặt màu trắng để trên mặt bàn đặt cạnh giường ngủ, gói còn lại gói bằng mảnh giấy lịch một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng để trên đệm nằm đầu giường ngủ. Mục đích để sử dụng dần.

Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 04/8/2025, Tổ công tác Công an xã Sìn Hồ, đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ 1, xã Sìn Hồ thì phát hiện L đang đứng trước cửa nhà, có dấu hiệu của tội phạm ma túy, Tổ công tác đã triển khai lực lượng đến để kiểm tra hành chính. Phạm Ngọc L đã tự giác giao nộp 02 gói Heroine như đã mô tả ở trên cho Tổ công tác Công an xã Sìn Hồ. Tại đây, L khai nhận đó là Heroine mua về để sử dụng. Trước sự việc nêu trên, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Ngọc L về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số 432 ngày 06/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) có khối lượng 0,02 gam; mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M2) có khối lượng 0,1 gam. 02 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1,M2) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSKV3 ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân khu vực 3- Lai Châu để xét xử bị cáo Phạm Ngọc L, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc L, thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Lai Châu đã truy tố là đúng quy định của pháp luật, không oan và không sai.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc L, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L, từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ; Về hình phạt bổ sung: đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy lịch một

mặt màu đỏ, một mặt màu trắng; 01 mảnh vỏ bao thuốc lá Thăng Long một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, đây là vật chứng của vụ án, do không có giá trị sử dụng; đối với 0,12 gam Heroine thu giữ của Phạm Ngọc L, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật sau giám định nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Về án phí: căn cứ Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Phạm Ngọc L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Ngọc L không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 19 giờ 00 phút ngày 04/8/2025, tại nhà ở của mình tại tổ 1, xã Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu Phạm Ngọc L đang tàng trữ trái phép 0,12 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã Sìn Hồ phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Bị cáo Phạm Ngọc L là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Ngọc L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến hình hình an ninh, trật

tự trên địa bàn các xã, phường, tỉnh Lai Châu. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự, nhưng vì mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) với lỗi cố ý trực tiếp.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo nên được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Phạm Ngọc L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa. Bị cáo Phạm Ngọc L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trước khi bị bắt, bị cáo đã tự giác giao nộp gói Heroine đang cất giấu cho cơ quan Công an. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Phạm Văn V , đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước được Nhà nước tặng Huân chương Hạng Nhì. Vì vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do và thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu huỷ: 01 mảnh giấy lịch một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng; 01 mảnh vỏ bao thuốc lá Thăng Long một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, đây là vật chứng của vụ án, do không có giá trị sử dụng; đối với 0,12 gam Heroine thu giữ của Phạm Ngọc L, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật sau giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Ngọc L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú: Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương các xã, phường tỉnh Lai Châu cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tăng cường đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

* Các vấn đề liên quan: Nguồn gốc Heroine bị thu giữ, bị cáo Phạm Ngọc L khai mua của một người phụ nữ tên L không rõ nhân thân lai lịch. Ngoài lời khai duy nhất của L không có tài liệu chứng cứ khác để chứng minh, nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu không có đủ căn cứ để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, đối với bị cáo.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc L, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy lịch một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng; 01 mảnh vỏ bao thuốc lá Thăng Long một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, đây là vật chứng của vụ án, do không có giá trị sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 05/12/2025 giữa Công an tỉnh Lai Châu và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3- Lai Châu).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Ngọc L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 3- Lai Châu;
- CQCSĐT CA tỉnh Lai Châu;
- CQTHAHS CA tỉnh Lai Châu;
- Phòng HSNV (PV06) CA tỉnh Lai Châu;
- THADS tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lai Châu- Khu vực Phong Thổ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Ngoãn

